

Số: 575/TB-DVKT

Hà Nội, ngày 5 tháng 9 năm 2022

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn đơn vị tổ chức bán đấu giá tài sản “Xe ô tô thanh lý” của Công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam

Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/11/2016;

Căn cứ Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/05/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản;

Căn cứ Nghị quyết số 162/NQ/DVKT-HĐQT ngày 09/10/2020 của Hội đồng Quản trị Công ty về việc chấp thuận thanh lý Tài sản cố định, Công cụ dụng cụ hết khấu hao, hư hỏng và không còn giá trị sử dụng;

Căn cứ Nghị quyết số 41/NQ/DVKT-HĐQT ngày 29/03/2022 của Hội đồng Quản trị Công ty về việc phê duyệt quy trình thanh lý xe ô tô Công ty;

Căn cứ Nghị quyết số 48/NQ/DVKT-HĐQT ngày 31/03/2022 của Hội đồng Quản trị Công ty về việc phê duyệt thanh lý tài sản cố định, công cụ dụng cụ hết khấu hao, hư hỏng và không còn giá trị sử dụng;

Căn cứ Nghị quyết số 143/NQ/DVKT-HĐQT ngày 05/08/2022 của Hội đồng Quản trị Công ty về việc phê duyệt giá khởi điểm thanh lý xe ô tô,

Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam (PV Power Services) thông báo về việc lựa chọn đơn vị tổ chức bán đấu giá tài sản “Xe ô tô Công ty” theo các nội dung như sau:

I. Tên, địa chỉ của người có tài sản bán đấu giá:

- Tên chủ tài sản: Công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam
- Địa chỉ: Tầng 7, Tòa nhà SUDICO, khu đô thị Mỹ Đình, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

II. Tên tài sản, giá khởi điểm, chất lượng tài sản bán đấu giá:

04 xe ô tô bán thanh lý chi tiết như Phụ lục 1 đính kèm.

III. Địa điểm để tài sản

1. Xe ô tô Ford Everest 30A-69361: Mỹ Đình, Nam Từ Liêm, Hà Nội.
2. Xe ô tô Ford Everest 30X-6236: Mỹ Đình, Nam Từ Liêm, Hà Nội.
3. Xe ô tô Innova 30F-9388: Mỹ Đình, Nam Từ Liêm, Hà Nội.



4. Xe ô tô Ford transit 29B-03266: Nhơn Trạch, Đồng Nai.

IV. Bán thanh lý:

1. Gói 01: Gộp và bán thanh lý cả 03 xe ô tô thanh lý đang để tại Hà Nội nêu trên. Giá khởi điểm là 760.000.000 đồng (Bảy trăm sáu mươi triệu đồng).
2. Gói 02: Xe ô tô Ford transit 29B-03266 đang để tại Nhơn Trạch, Đồng Nai. Giá khởi điểm là 163.000.000 (Một trăm sáu mươi ba triệu).

V. Tiêu chí lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản:

Tiêu chí lựa chọn Tổ chức đấu giá như Phụ lục 2 đính kèm.

VI. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

- a. Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện từ ngày thông báo đến hết 17h ngày 8/9/2022 (Trong giờ hành chính, hồ sơ gửi qua đường bưu điện phải giao trước 17h ngày 8/9/2022 tính theo dấu bưu điện).
 - Địa điểm nộp hồ sơ: Công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam, Tầng 7, Tòa nhà SUDICO, khu đô thị Mỹ Đình, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.
- b. Các đơn vị không được lựa chọn sẽ không hoàn trả lại hồ sơ.

Công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam xin thông báo để các tổ chức đấu giá tài sản biết và đăng ký.

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản – Bộ Tư pháp;
- Giám đốc Cty (để b/c);
- Hội đồng thanh lý xe ô tô;
- Lưu: VT, TCHC (TQK-01b).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phùng Văn Đức



Phụ lục 1: Tên tài sản, giá khởi điểm, chất lượng tài sản bán đấu giá

1. Xe ô tô FORD EVEREST, BKS: 30A-693.61 - Màu vàng nhạt
 - Nhân hiệu : FORD
 - Loại xe : Ô tô con
 - Số loại : EVEREST UW1517
 - Số khung : RL05SUHAMFLR23172
 - Số máy : WLAT1398902 (Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 108843 do phòng Cảnh sát giao thông – Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 09 tháng 06 năm 2015).
 - Thể tích làm việc : 2499 cm³
 - Nhiên liệu : Diesel
 - Kích thước bao : 5062 x 1788 x 1826 mm
 - Chiều dài cơ sở : 2860 mm
 - Khối lượng bản thân : 1922 kg
 - Hộp số : Số tự động
 - Số chỗ ngồi : 7 chỗ ngồi
 - Màu sơn : Bạc
 - Năm sản xuất : 2015
 - Đăng ký lần đầu : 09/06/2015
 - Số km đã đi : 252.116 km
 - Xuất xứ : Việt Nam
 - Tình trạng hoạt động :
 - Tình trạng: Xe đã qua sử dụng, có đâm đụng, va chạm, từng bị tai nạn mạnh.
 - Ngoại quan tổng thể đã cũ, vỏ bên ngoài bị xước nhiều do va chạm, một vài chi tiết bị móp méo, bị mất bộ phận
 - Phần khung xe đã han gỉ nhiều, xuống cấp theo thời gian.
 - Nội thất bên trong đã quá cũ, hao mòn nhiều trong quá trình sử dụng, hệ thống điều khiển chính và chi tiết còn đầy đủ, máy bị dào do sử dụng quá nhiều, khó khởi động động cơ.
 - Giá khởi điểm : 337.000.000 đồng
2. Xe ô tô FORD EVEREST, BKS: 30X-6236- Màu đen
 - Nhân hiệu : FORD
 - Loại xe : Ô tô con
 - Số loại :
 - Số khung : RL05SUHMM9DR14051



- Số máy : WLAT1-136170 (Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 001738 do phòng Cảnh sát giao thông – Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 04 tháng 03 năm 2010).
 - Thể tích làm việc : 2499 cm³
 - Nhiên liệu : Diesel
 - Kích thước bao : 5062 x 1788 x 1826 mm
 - Chiều dài cơ sở : 2860 mm
 - Khối lượng bản thân : 1896 kg
 - Hộp số : Số sàn
 - Số chỗ ngồi : 7 chỗ ngồi
 - Màu sơn : Đen
 - Năm sản xuất : 2009
 - Đăng ký lần đầu : 04/03/2010
 - Số km đã đi : 409.000 km
 - Xuất xứ : Việt Nam
 - Tình trạng hoạt động :
 - Xe đã qua sử dụng, đã đi rất nhiều, có đâm đụng, va chạm nhẹ. Xe đã lâu không sử dụng.
 - Ngoại quan tổng thể đã cũ, vỏ bên ngoài bị xước nhiều do va chạm, một vài chi tiết bị móp méo.
 - Phần khung xe đã han gỉ nhiều, xuống cấp theo thời gian.
 - Nội thất bên trong hơi cũ, đã có sự hao mòn nhiều trong quá trình sử dụng, hệ thống điều khiển chính và chi tiết còn đầy đủ, máy bị dào do sử dụng quá nhiều.
 - Giá khởi điểm : 238.000.000 đồng
3. Xe ô tô TOYOTA INNOVA G, BKS: 30F-9388– Màu ghi
- Nhãn hiệu : TOYOTA
 - Loại xe : Ô tô con
 - Số loại : INNOVA G
 - Số khung : RL4XW43G679219193
 - Số máy : TR5472323 (Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 018592 do phòng Cảnh sát giao thông – Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20 tháng 12 năm 2007).
 - Thể tích làm việc : 1998 cm³
 - Nhiên liệu : Xăng
 - Kích thước bao : 4555 x 1770 x 1745 mm
 - Chiều dài cơ sở : 2750 mm
 - Khối lượng bản thân : 1530 kg
 - Hộp số : Số sàn

- Số chỗ ngồi : 7 chỗ ngồi
- Màu sơn : Ghi
- Năm sản xuất : 2007
- Đăng ký lần đầu : 20/12/2007
- Số km đã đi : 326.894 km
- Xuất xứ : Việt Nam
- Tình trạng hoạt động :
- Xe đã qua sử dụng, đã đi rất nhiều, có đâm đụng, va chạm
- Ngoại quan tổng thể đã cũ, vỏ bên ngoài bị xước nhiều do va chạm, một vài chi tiết bị móp méo.
- Phần khung xe đã han gỉ nhiều, xuống cấp theo thời gian.
- Nội thất bên trong hơi cũ, đã có sự hao mòn nhiều trong quá trình sử dụng, hệ thống điều khiển chính và chi tiết còn đầy đủ, máy bị dào do sử dụng quá nhiều.
- Giá khởi điểm : 185.000.000 đồng
- 4. Xe ô tô FORD TRANSIT, BKS: 29B-032.66 - Màu ghi
- Nhãn hiệu : FORD
- Loại xe : Ô tô khách
- Số loại : TRANSIT JX6582TM3
- Số khung : RL3MLTGMCCAR28127
- Số máy : BAP16174DURATORQ4D243H (Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 069900 do phòng Cảnh sát giao thông – Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 18 tháng 07 năm 2012).
- Thể tích làm việc : 2402 cm³
- Nhiên liệu : Diesel
- Kích thước bao : 5780 x 2000 x 2360 mm
- Chiều dài cơ sở : 3750 mm
- Khối lượng bản thân : 2455kg
- Hộp số : Số sàn
- Số chỗ ngồi : 16 chỗ ngồi
- Màu sơn : Ghi
- Năm sản xuất : 2012
- Đăng ký lần đầu : 18/07/2012
- Số km đã đi : 315.251 km
- Xuất xứ : Việt Nam
- Tình trạng hoạt động :
- Tình trạng: Xe đã qua sử dụng, đã đi rất nhiều, có đâm đụng, va chạm nhẹ, đã dùng vận hành lâu.

- Ngoại quan tổng thể đã cũ, vỏ bên ngoài bị xước nhiều do va chạm, một vài chi tiết bị móp méo.
- Phần khung xe đã han gỉ nhiều, xuống cấp theo thời gian.
- Nội thất bên trong hơi cũ, đã có sự hao mòn nhiều trong quá trình sử dụng, hệ thống điều khiển chính và chi tiết còn đầy đủ, máy bị dào do sử dụng quá nhiều.
- Giá khởi điểm : 163.000.000 đồng

Phụ lục 2: Tiêu chí lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23,0
<i>1</i>	<i>Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá</i>	<i>11,0</i>
<i>1.1</i>	<i>Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)</i>	<i>6,0</i>
<i>1.2</i>	<i>Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện</i>	<i>5,0</i>
<i>2</i>	<i>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá</i>	<i>8,0</i>
<i>2.1</i>	<i>Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá</i>	<i>4,0</i>
<i>2.2</i>	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá</i>	<i>4,0</i>
<i>3</i>	<i>Có trang thông tin điện tử đang hoạt động</i>	<i>2,0</i>
<i>4</i>	<i>Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến</i>	<i>1,0</i>
<i>5</i>	<i>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</i>	<i>1,0</i>
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22,0
<i>1</i>	<i>Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan</i>	<i>4,0</i>
<i>2</i>	<i>Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</i>	<i>4,0</i>
<i>3</i>	<i>Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá</i>	<i>4,0</i>
<i>4</i>	<i>Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá</i>	<i>4,0</i>
<i>5</i>	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</i>	<i>3,0</i>
<i>6</i>	<i>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</i>	<i>3,0</i>
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45,0
<i>1</i>	<i>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</i>	<i>6,0</i>
<i>1.1</i>	<i>Dưới 03 hợp đồng</i>	<i>2,0</i>
<i>1.2</i>	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	<i>3,0</i>



TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
1.3	Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng	4,0
1.4	Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng	5,0
1.5	Từ 30 hợp đồng trở lên	6,0
2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5	18,0
2.1	Dưới 20%	10,0
2.2	Từ 20% đến dưới 40%	12,0
2.3	Từ 40% đến dưới 70%	14,0
2.4	Từ 70% đến dưới 100%	16,0
2.5	Từ 100% trở lên	18,0
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3	5,0
3.1	Dưới 03 năm	3,0
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4,0
3.3	Từ 05 năm trở lên	5,0
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3	3,0
4.1	01 đấu giá viên	1,0
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3,0
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3	4,0
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2,0
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng	5,0

2560,
NG TY
PHẦN
KỸ THU
C ĐẤU K
NAM
M-T.P.H

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4	
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2,0
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2	3,0
7.1	Dưới 03 nhân viên	2,0
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3	5,0
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4,0
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5,0
1	Ưu tiên lựa chọn Tổ chức đấu giá đã từng ký hợp đồng với các thành viên thuộc Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	1
2	Hồ sơ minh bạch rõ ràng, có đủ tài liệu chứng minh	2
3	Nộp thuế Thu nhập doanh nghiệp trong năm trước liền kề hơn 200 triệu đồng	2
Tổng số điểm		100
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện